

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1628/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 26 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Yên Bái

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 41/TTr-SKHCN ngày 22/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí đánh giá việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Yên Bái.



Bộ tiêu chí là căn cứ để tiến hành kiểm tra, đánh giá, chấm điểm, xếp loại việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước, Bộ tiêu chí có thể được điều chỉnh phù hợp với các yêu cầu, quy định, hướng dẫn có liên quan.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn và triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 03/7/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Yên Bái.

Điều 4. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NLN) UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng (NLN) Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC, NLN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Khánh

BỘ TIÊU CHÍ

ĐÁNH GIÁ VIỆC XÂY DỰNG, ÁP DỤNG, DUY TRÌ, CẢI TIẾN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015 CỦA CÁC CƠ QUAN THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TỈNH YÊN BÁI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1628 /QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

TT	Tiêu chí	Điểm tối đa
I	HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, DUY TRÌ HỆ THỐNG	60,0
1	Áp dụng phiên bản ISO 9001:2015	2,0
2	Sự phù hợp của chính sách chất lượng	1,0
3	Hệ thống tài liệu	16,0
3.1	7 thủ tục bắt buộc: Chính sách; mục tiêu chất lượng; mô hình hệ thống; quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản; quy trình quản lý rủi ro và cơ hội; quy trình đánh giá nội bộ HTQLCL; quy trình kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục.	3,0
3.2	Các quy trình nội bộ	1,0
3.3	Đáp ứng 100% thủ tục hành chính	4,0
3.4	Tính phù hợp của hệ thống tài liệu:	8,0
	- Phù hợp với mô hình khung	4,0
	- Phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn, yêu cầu pháp lý	4,0
4	Kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu)	5,0
4.1	Việc phê duyệt tài liệu	1,0
4.2	Việc kiểm soát tài liệu bên ngoài	0,5
4.3	Việc kiểm soát tài liệu nội bộ	0,5
4.4	Cách nhận biết sự thay đổi, tình trạng sửa đổi của tài liệu	0,5
4.5	Công tác sửa đổi tài liệu khi không còn phù hợp	2,0
4.6	Sự sẵn có của tài liệu ở nơi sử dụng	0,5

5	Kiểm soát thông tin dạng văn bản (hồ sơ)	4,0
5.1	Việc nhận diện hồ sơ cần lưu	0,5
5.2	Các loại hồ sơ theo yêu cầu của tiêu chuẩn	1,5
5.3	Hồ sơ có dễ nhận biết, dễ truy cập	1,5
5.4	Quy định trách nhiệm lưu, nơi lưu, thời gian lưu, thời gian huỷ bỏ, cách huỷ bỏ hồ sơ	0,5
6	Mục tiêu chất lượng (MTCL)	3,0
6.1	MTCL thoả mãn công thức SMART	0,5
6.2	Công tác xây dựng MTCL ở các phòng, ban của cơ quan	1,0
6.3	Công tác xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả thực hiện MTCL	1,5
7	Phân tích và quản lý rủi ro, cơ hội	6,0
7.1	Thực hiện phân tích và xác định rủi ro, cơ hội	3,0
7.2	Lập kế hoạch quản lý rủi ro, cơ hội	3,0
8	Xem xét của lãnh đạo	8,0
8.1	Công tác xem xét định kỳ hệ thống quản lý chất lượng	4,0
8.2	Sự phù hợp của đầu vào, đầu ra việc xem xét với yêu cầu của tiêu chuẩn	3,0
8.3	Lưu hồ sơ xem xét của lãnh đạo và việc cập nhật, lưu trữ đầy đủ hồ sơ	1,0
9	Tạo sản phẩm, dịch vụ	15,0
9.1	Sản phẩm, dịch vụ trong quá trình cung cấp cho khách hàng có thể được nhận biết và truy suất nguồn gốc	3,0
9.2	Các quy trình/thủ tục đã xây dựng được tuân thủ trên thực tế	8,0
	- Đối với các quy trình nội bộ	4,0
	- Đối với các quy trình giải quyết thủ tục hành chính	4,0
9.3	Lưu trữ hồ sơ giải quyết công việc và việc cập nhật, lưu trữ đầy đủ hồ sơ	4,0
II	HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN	40,0
10	Sự thỏa mãn của khách hàng	5,0
11	Đánh giá nội bộ	17,0

11.1	Kế hoạch đánh giá nội bộ định kỳ	5,0
11.2	Công tác thực hiện đánh giá nội bộ định kỳ	7,0
11.3	Sự độc lập của chuyên gia đánh giá nội bộ	1,5
11.4	Sự tuân thủ quy trình đánh giá nội bộ	1,5
11.5	Lưu hồ sơ đánh giá nội bộ và việc cập nhật, lưu trữ đầy đủ hồ sơ	2,0
12	Hành động khắc phục	8,0
12.1	Xác định nguyên nhân sự không phù hợp	1,0
12.2	Công tác loại bỏ sự không phù hợp được phát hiện	3,0
12.3	Hành động khắc phục nhằm loại bỏ nguyên nhân của sự không phù hợp	3,0
12.4	Lưu hồ sơ hành động khắc phục; Việc cập nhật, lưu trữ đầy đủ hồ sơ.	1,0
13	Công bố phù hợp tiêu chuẩn	10
13.1	Công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đúng quy định.	3,0
13.2	Niêm yết tại cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử iso.yenbai.gov.vn	5,0
13.3	Thông báo bằng văn bản đến Sở Khoa học và Công nghệ Yên Bái theo dõi và tổng hợp	2,0
	Tổng (I+II)	100